

Soạn bài: Một số thể loại văn học: thơ, truyện

Hướng dẫn Soạn bài: Một số thể loại văn học: thơ, truyện

Câu 1: Loại và thể trong văn học

- Loại là phương thức tồn tại chung; thể là hiện thực hóa của loại.
- Tác phẩm văn học gồm ba loại lớn: trữ tình, tự sự, kịch.
- Loại trữ tình có các thể: thơ ca, khúc ngâm...
- Loại tự sự có truyện, kí...
- Loại kịch có chính kịch, bi kịch, hài kịch.
- Ngoài ra còn có thể loại khác như nghị luận.

Câu 2: Đặc trưng của thơ, các kiểu loại thơ và yêu cầu về đọc thơ

Đặc điểm về thể loại thơ: Thơ thường có vần, điệu; ngôn ngữ hàm súc, gợi cảm; thể hiện tình cảm, tâm hồn con người.

Thơ được phân loại theo nội dung biểu hiện và cách thức tổ chức. Thơ phân loại theo nội dung biểu hiện có các loại: thơ trữ tình, thơ tự sự, thơ trào phúng. Thơ phân loại theo cách tổ chức có thơ cách luật, thơ tự do, thơ văn xuôi.

Những yêu cầu chính của việc đọc – hiểu một bài thơ gồm:

- Khi đọc cần biết rõ xuất xứ của bài thơ: tác giả, năm xuất bản, các thông tin hỗ trợ khác..
- Đọc kĩ để hiểu đúng và cảm nhận từng lời hay ý đẹp trong bài thơ.
- Phát hiện đặc điểm nội dung của bài thơ.
- Phát hiện những câu, từ ngữ, hình ảnh hấp dẫn nhất, từ đó khái quát đặc điểm nghệ thuật bài thơ.

Câu 3: Đặc trưng của truyện, các kiểu loại truyện và yêu cầu về đọc truyện

Đặc trưng của truyện:

- Truyện phản ánh hiện thực trong tính khách quan của nó.
- Truyện thường có cốt truyện, nhân vật, tình huống, mâu thuẫn diễn ra trong hoàn cảnh không gian và thời gian.
- Ngôn ngữ truyện có lời người kể chuyện, lời nhân vật...

Các thể truyện gồm: các sáng tác dân gian, các thể truyện văn học

viết hiện đại; ngoài ra còn có truyện thơ, trường ca trong cả văn học dân gian, văn học viết trung đại và hiện đại.

- Các sáng tác dân gian gồm: thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười, ngụ ngôn...

- Văn học viết hiện đại gồm: truyện ngắn, truyện vừa, tiểu thuyết và truyện thơ.

Yêu cầu khi đọc – hiểu truyện:

- Đọc truyện cần biết hoàn cảnh xã hội, hoàn cảnh sáng tác để lấy cơ sở cảm nhận đúng nội dung của truyện.

- Nhớ được cốt truyện và diễn biến của những tình tiết chính.

- Phát hiện được tính cách nhân vật

- Phát hiện vấn đề mà truyện đặt ra, tìm hiểu ý nghĩa tư tưởng và đặc điểm nghệ thuật của truyện.

II. Luyện tập

Câu 1: Nghệ thuật tả cảnh, tả tình và sử dụng ngôn ngữ trong bài "*Câu cá mùa thu*" của Nguyễn Khuyến.

- Bài thơ gợi tình yêu và sự gắn bó sâu sắc với thiên nhiên vùng đồng bằng Bắc Bộ. Nếu không phải xuất phát từ sự gắn bó và tình yêu quê hương tha thiết thì không thể vẽ nên một bức tranh thu đẹp, rất đặc trưng và có hồn như thế. Cảnh thu đẹp nhưng có nét buồn phảng phất, đó là nét buồn lan ra từ tâm trạng của nhà thơ. Bài thơ không bộc lộ trực tiếp bất cứ cảm xúc nào của tác giả. Suốt từ đầu đến cuối bài thơ, người đọc mới thấy nhân vật trữ tình xuất hiện trong cái tư thế của người đi câu. Đó là tư thế của con người u uẩn trong nỗi lo âu triền miên, chìm đắm. Cái tình của Nguyễn Khuyến với đất nước, đối với non sông không thể nói là không sâu sắc, chỉ có điều nó trầm lặng, da diết, đậm chất suy tư.

- Ngôn ngữ của bài trong sáng, giản dị, khả năng biểu đạt một cách xuất sắc những biểu hiện tinh tế của cảnh vật, cũng như những uẩn khúc thầm kín rất khó giải bày của tâm trạng.

- Độc đáo nhất trong nghệ thuật của bài "*Câu cá mùa thu*" là cách gieo vần "eo" – một vần khó luyến láy, khó vận – thế nhưng lại được Nguyễn Khuyến sử dụng một cách rất thần tình. Vần "eo" hợp ở tất cả các câu bắt buộc 1, 2, 4, 6, 8. Nó góp phần diễn tả rõ cảm giác sắc nhọn, cảm giác về một không gian thu hẹp và dần khép kín lại, tạo nên sự hài hòa rất mực với tâm trạng đầy uẩn khúc của nhân vật trữ tình.

- Ngoài ra bài thơ còn rất thành công trong nghệ thuật lấy động tả

tĩnh, và sử dụng một loạt các tính từ: *trong veo, biếc, xanh ngắt* và các động từ: *gợn tí, khẽ đưa, lơ lửng* để làm nổi bật cảnh thu thanh sơ, dịu nhẹ mà thắm đậm hồn thu xứ Việt.

Câu 2: Nhận xét về cốt truyện, lời kể, nhân vật trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* của Thạch Lam.

- Truyện không có cốt truyện. Nó giống như một bài thơ. Toàn bộ câu chuyện kể về tâm trạng thao thức của Liên và An, mong mỗi đọt chờ chuyến tàu đêm muộn đi ngang qua.
- Trong truyện ngắn này, Thạch Lam đi sâu vào nội tâm nhân vật với những cảm xúc, cảm giác mơ hồ, mong manh. Những trang viết miêu tả tâm trạng nhân vật sâu sắc, tinh tế.
- Thạch Lam sử dụng rất thành công thủ pháp đối lập tương phản (giữa một bên là ánh sáng tù mù, nhạt nhào của ngọn đèn dầu nơi hàng nước, một bên là ánh sáng cực mạnh như xuyên thủng màn đêm của đoàn tàu, ...) qua đó làm nhấn mạnh khung cảnh nghèo nàn, vắng lặng của phố huyện nhỏ.
- Truyện còn đặc sắc ở lối kể chuyện thủ thỉ, tâm tình thắm đượm chất thơ.